

Số: /TCLN-PTR
V/v thông tin dự báo KTTV
và khuyến cáo mùa vụ trồng rừng
quý II/2021

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Theo Bản tin dự báo khí tượng thủy văn ngày 16/3/2021 của Trung tâm dự báo Khí tượng thủy văn Quốc gia và cơ sở dữ liệu theo dõi mùa vụ trồng rừng toàn quốc, Tổng cục Lâm nghiệp cung cấp thông tin dự báo thời tiết và khuyến cáo mùa vụ trồng rừng từ tháng 4 - 6/2021 như sau:

1. Về thông tin dự báo thời tiết

- Dự báo, từ nay đến khoảng tháng 5/2021 ít có khả năng xuất hiện bão và áp thấp nhiệt đới (ATNĐ) trên Biển Đông; tháng 6/2021 bão và ATNĐ có khả năng bắt đầu hoạt động ở vùng biển phía Bắc Biển Đông và gia tăng tần suất trong những tháng tiếp theo. Trong các tháng chuyển mùa (từ tháng 4-6/2021) đề phòng xuất hiện các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như dông, sét, lốc, mưa đá trên phạm vi toàn quốc.

- Nhiệt độ trung bình từ tháng 4-6/2021 trên cả nước phổ biến xấp xỉ trung bình nhiều năm (TBNN).

- Lượng mưa: *Khu vực Bắc Bộ*: tổng lượng mưa từ tháng 4-5/2021 phổ biến ở mức xấp xỉ so với TBNN. *Khu vực Trung Bộ*: tổng lượng mưa phổ biến cao hơn TBNN từ 10-20%; sang tháng 6/2021 tổng lượng mưa ở khu vực xấp xỉ so với TBNN. *Khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ*: trong các tháng 4-5/2021 tổng lượng mưa cao hơn TBNN từ 10-20%; tháng 6/2021 tổng lượng mưa ở mức xấp xỉ so với TBNN. Mùa mưa có khả năng đến sớm trên khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ từ khoảng nửa cuối tháng 4 sang nửa đầu tháng 5/2021.

- Thủy, hải văn: *Khu vực Bắc Bộ*: từ tháng 4-6/2021, nguồn nước trên các lưu vực sông phổ biến thiếu hụt từ 20-30%. *Khu vực Trung Bộ, Tây Nguyên*: Lưu lượng dòng chảy trên phần lớn các sông ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên phổ biến ở mức xấp xỉ và thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 15-40%; Trong tháng 4/2021, nguy cơ xảy ra khô hạn, thiếu nước cục bộ tại các tỉnh Nghệ An, Ninh Thuận, Bình Thuận và khu vực Tây Nguyên, sau đó mở rộng ra các tỉnh khác ở Trung Bộ, tình trạng khô hạn gay gắt hơn tại những nơi ngoài vùng cấp nước của công trình thủy lợi, gây ảnh hưởng đến sinh hoạt và sản xuất. *Khu vực Nam Bộ*: Từ nay đến cuối tháng 4/2021, tại Đồng bằng sông Cửu Long khả năng xuất hiện thêm 03-04 đợt xâm nhập mặn tăng cao, ở cửa sông Cửu Long. Tình hình xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long phụ thuộc vào nguồn nước từ thượng nguồn

sông Mê Công, triều cường còn nhiều biến động trong thời gian tới. Các địa phương ở vùng đồng bằng Nam Bộ cần cập nhật kịp thời các thông tin dự báo khí tượng thủy văn và có các biện pháp chủ động phòng chống hạn hán, xâm nhập mặn. Từ nay đến tháng 5/2021 tại khu vực ven biển Nam Bộ sẽ xuất hiện đợt triều cường vào các ngày 28/4-01/5/2021. Từ tháng 6/2021, do có khả năng gió mùa Tây Nam hoạt động mạnh nên ở vùng biển ngoài khơi khu vực phía nam sóng biển có thể đạt 2-3m gây biến động.

2. Về mùa vụ trồng rừng

a) Căn cứ cơ sở dữ liệu theo dõi của Tổng cục Lâm nghiệp, thời điểm từ tháng 4 đến tháng 6 là mùa trồng rừng vụ Xuân Hè của hầu hết các tỉnh trong cả nước (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

b) Một số loài cây trồng lâm nghiệp chủ yếu:

- Cây mọc nhanh: các loài Keo, Bạch đàn, Mỡ, Bồ đề, Xoan, Tông dù, Têch, Muồng, Xà cừ,...

- Cây bản địa: Lát hoa, Sa mộc, Vối thuốc, Lim xanh, Re gừng, Thông nhựa, Tống quá sủ, Sao đen, Chò chỉ,...

- Cây lâm sản ngoài gỗ: Sơn Tra, Quế, Hồi, Trầu, Trám, Mây nếp, Luồng, Tre Bát độ, Giỏi xanh, Mắc ca, Cọ khiết, Long não,...

- Cây trồng ven biển: Bần, Trang, Sú, Đước, Mắm, Cóc, Tràm, Phi lao,...

c) Một số yêu cầu kỹ thuật:

- Căn cứ kế hoạch phát triển rừng được giao năm 2021 và dự báo khí tượng thủy văn, mùa vụ trồng rừng nêu trên, các tỉnh chủ động chuẩn bị cây giống đủ số lượng, bảo đảm chất lượng tốt; kiểm soát nguồn gốc giống cây trồng lâm nghiệp theo quy định. Khảo sát, chuẩn bị hiện trường, thiết kế trồng rừng bảo đảm kỹ thuật.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức phong trào “Tết trồng cây” và tăng cường công tác bảo vệ, phát triển rừng ngay từ đầu năm 2021.

- Tổ chức triển khai rà soát, xác định quỹ đất, xây dựng kế hoạch trồng rừng, trồng cây xanh phân tán (khu vực đô thị và nông thôn) hàng năm và cả giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021 - 2025”.

- Xử lý thực bì, cuốc hố, lấp hố, trồng cây, chăm sóc, bón phân,...đúng hướng dẫn kỹ thuật đối với từng loài cây.

- Tranh thủ thời vụ và thời tiết thuận lợi, trồng rừng vào những ngày râm mát, có mưa ẩm để đảm bảo cây trồng đạt tỷ lệ cây sống cao; không trồng vào những ngày nắng nóng, hạn hán kéo dài hoặc mưa lũ lớn; trồng rừng ngập mặn vào thời điểm ít có gió mạnh, sóng biển thấp và thủy triều rút.

- Chú ý phòng trừ một số loài sâu bệnh hại chủ yếu như: bệnh lở cổ rễ, rơm lá Thông, sâu róm Thông; sâu ăn lá Keo, Mỡ, Bồ đề, Quế; bệnh khô lá Sa Mộc;

khô lá, đốm lá, sâu cánh cứng hại Hối; dế, mối ăn cây non, sâu kèn, bệnh phấn trắng và nấm *Ceratosystis* trên cây Keo; virus thối rễ, mối, xén róc, dế ăn cây Bạch đàn; thối cổ rễ, sâu ăn lá, đục quả Sơn tra (Táo mèo); thối măng, sâu vòi voi hại măng Luồng, tre Bát Độ; sâu trắng gây u bướu, con Hà bám thân, cành cây Trang, Bần, Sú, Đước vòi, Mắm; bệnh rỉ sắt cây Tông dù, Cọ Khiết; sâu ăn lá, mối cây Re, Long Nảo; sâu ăn lá, dế, mối ăn lá Re, Lát hoa; sâu vòi voi xanh hại Trám; sâu đo hại Lim xanh; sâu đục thân, rệp sáp, sâu ăn lá Phi Lao; bệnh thán thư Bời lời; sâu cuốn lá, ve sầu hại Sao đen; sâu đục thân Xà cừ, Dầu rái,...

Đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh quan tâm chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền và hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân ở địa phương triển khai trồng, chăm sóc rừng và cây xanh theo mùa vụ, đảm bảo hiệu quả và hoàn thành kế hoạch bảo vệ, phát triển rừng năm 2021./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng TT Hà Công Tuấn (b/cáo);
- Tổng cục trưởng (b/cáo);
- VP TCLN;
- Cục Kiểm lâm;
- Lưu VT, PTR.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Trần Quang Bảo

Phụ lục
DANH SÁCH CÁC TỈNH TRONG MÙA VỤ TRỒNG RỪNG (Tháng 4-6/2021)
(Kèm theo Văn bản số /TCLN-PTR ngày / /2021 của Tổng cục Lâm nghiệp)

TT	Tỉnh	T4	T5	T6	Các huyện trong thời vụ trồng rừng	Loài cây trồng chủ yếu	Ghi chú
I	MN phía Bắc	13/15	13/15	10/15			Số tỉnh trong MVTR
1	Hà Giang	X	X	X	Toàn tỉnh	Thông, Mỡ, Bồ đề, Keo tai tượng	
2	Tuyên Quang	X	X	X	Toàn tỉnh	Lát, Xoan ta, Mỡ, Bồ đề, Keo tai tượng	
3	Cao Bằng	X			Hầu hết toàn tỉnh	Thông, Hồi, Quế, Tông dù, Sa Mộc, Keo tai tượng, Mỡ, Lát	
4	Lạng Sơn	X	X	X	Toàn tỉnh	Thông, Keo, Mỡ, Bạch đàn, Hồi	
5	Lào Cai	X	X	X	Toàn tỉnh tập trung trồng chủ yếu T 4, T5-6 trồng rải rác ở Bảo Yên, Sa Pa	Keo, Mỡ, Bạch đàn, Vối thuốc, Bồ đề, Trám, Quế, Lát, Xoan, Sa mộc, Thông mã vĩ, Trấu, Tống quá sủ	
6	Yên Bái	X	X	X	Hầu hết toàn tỉnh, (Mù Cang Chải, Trạm Tấu, TX Nghĩa Lộ chưa trồng)	Thông, Sơn tra, Keo, Bồ đề, Mỡ, Bạch đàn, Quế, Tre Bát độ	
7	Thái Nguyên	X	X	X	Toàn tỉnh	Keo, Lát hoa, Mỡ, Lim xanh, Muồng đen	
8	Bắc Kạn	X	X		Toàn tỉnh	Lát, Thông, Xoan, Trám, Quế, Hồi, Bồ đề, Keo, Mỡ, Giổi xanh, Tông dù, Sa Mộc	

TT	Tỉnh	T4	T5	T6	Các huyện trong thời vụ trồng rừng	Loài cây trồng chủ yếu	Ghi chú
9	Phú Thọ	X	X		Toàn tỉnh	Keo lai, Keo TT, Bạch đàn, Mỡ, Bồ đề, Re, Lát hoa, Trám	
10	Bắc Giang	X	X		Toàn tỉnh	Keo lai, Keo TT, Bạch đàn, Thông	
11	Quảng Ninh	X	X	X	Toàn tỉnh	Keo TT, Quế, Hồi, Sa Mộc, Đước vôi, Trang, Mắm	
12	Hoà Bình	X	X		Toàn tỉnh	Keo TT, Mỡ, Bồ đề, Luồng, Lim xanh, Sấu, Trám, Lát hoa, Xoan	
13	Sơn La	X	X	X	Toàn tỉnh	Thông mã vĩ, Lát hoa, Bạch đàn, Keo tai tượng, Luồng, Trám, Tếch, Mắc ca, Sơn tra	
14	Điện Biên		X	X	Toàn tỉnh	Cọ khiết, Thông, Keo, Mỡ, Vối thuốc, Bạch đàn, Lát hoa, Giổi xanh, Tông dù, Trám, Sa mộc, Tếch, Tổng quá sủ, Pơ mu, Trấu, Tô hạp Điện Biên, Xoan ta, Tre, Luồng các loại, Sỡ, Mắc ca, Sơn tra, Mây nếp, Thảo quả, Sa nhân	15/5-30/7
15	Lai Châu			X	Toàn tỉnh	Thông mã vĩ, Vối thuốc, Lát hoa, Sơn tra, Bạch đàn, Mỡ, Re, Keo tai tượng, Tổng quá sủ, Sấu, Giổi xanh, Quế, Sưa, Mắc ca	01/6-31/7

TT	Tỉnh	T4	T5	T6	Các huyện trong thời vụ trồng rừng	Loài cây trồng chủ yếu	Ghi chú
II	ĐB Bắc Bộ	8/9	6/9	3/9			Số tỉnh trong MVTR
16	Hà Nội	X	X		Toàn TP	Keo, Sấu, lim xanh, Re gừng, sao đen	
17	Hải Phòng	X	X	X	Toàn TP	Keo, Thông, Dừa, , Xoan ta, Trang, Đước vôi, Bần chua	
18	Hải Dương			X	TX Chí Linh, H Kinh Môn	Thông, Lim xanh, Trám trắng và Lát hoa	
19	Vĩnh Phúc	X	X	x	Toàn tỉnh	Thông, Bạch đàn	Tập trung trồng tháng 4, 5
20	Bắc Ninh	X			Toàn tỉnh	Lim xanh, Long não, Lát hoa, Giổi xanh, Re gừng, Trám, Sấu, Vối thuốc, Muồng, Chò chỉ	
21	Hà Nam	X			Toàn tỉnh	Thông, Keo, Bạch đàn, Vải, Nhãn, Na, Xoài	
22	Nam Định	X	X		Toàn tỉnh	Thông, Keo, Bạch đàn, Phi lao, Trang, Bần, Sứ, Mắm, Đước vôi	
23	Ninh Bình	X	X		Toàn tỉnh	Keo TT, Trang, Bần	Tập trung trồng tháng 4
24	Thái Bình	X	X		Thái Thụy, Tiền Hải	Phi lao, Trang, Bần, Mắm	

TT	Tỉnh	T4	T5	T6	Các huyện trong thời vụ trồng rừng	Loài cây trồng chủ yếu	Ghi chú
III	Bắc Trung Bộ	4/6	3/6	0/6			Số tỉnh trong MVTR
25	Thanh Hoá	X	X		Toàn tỉnh tập trung trồng tháng 4; tháng 5-6 trồng rừng ngập mặn	Xoan ta, Lường, Lát hoa, Keo tai tượng, Mỡ, Sao đen, Xoan ta, Trầu, Trám trắng, Tếch, Quế, Thông nhựa, Trang, Đước, Bần, Phi lao, Lim xanh, cao su,...	
26	Nghệ An	X	X		Toàn tỉnh tập trung trồng chủ yếu T 4; T5-6 trồng rải rác ở Tương Dương, Quế Phong, Con Cuông, Quỳnh Châu, Quỳnh Hợp	Keo lai, Keo TT, Thông, Chè tuyết, keo, Bồ đề, mét, Lim xanh, Lát, Sao đen,...	
27	Hà Tĩnh	X			Toàn tỉnh	Keo tai tượng, Thông nhựa, Bạch đàn, Lim xanh, Cồng trắng, Phi lao, Re hương, Keo Lai, Dó Trầm	
28	Quảng Bình						
29	Quảng Trị						
30	TT - Huế	X	X		Hầu hết toàn tỉnh	Keo các loại, Thông, Sao đen, Lim xanh, Sến trung, Dầu rái, Lát hoa, Chò chỉ, Huỷnh, Dầu rái, Tràm, Phi lao, Bần, Dừa nước, Đước	
IV	Duyên hải MT	2/8	2/8	3/8			Số tỉnh trong MVTR
31	TP. Đà Nẵng						

TT	Tỉnh	T4	T5	T6	Các huyện trong thời vụ trồng rừng	Loài cây trồng chủ yếu	Ghi chú
32	Quảng Nam	X			Huyện Duy Xuyên, Núi Thành và TP Hội An	Dừa nước, Đước	
33	Quảng Ngãi						
34	Bình Định	X	X		Phù Mỹ, Phù Cát, Tuy Phước, TP Quy Nhơn	Thông, Keo, Sao đen, Dầu rái, Lim xanh, Phi lao, Bần trắng, Mắm trắng, Bạch đàn	trồng rừng rải rác
35	Phú Yên						
36	Khánh Hoà		X	X	H. Khánh Vĩnh, Khánh Sơn	Thông, Keo, Xà cừ, Dầu rái, Sao đen	trồng rừng rải rác
37	Ninh Thuận			X	H. Ninh Sơn, Bác Ái	Điều, Cóc hành, Keo lai, Lim, Trôm, Xoay, Thanh Thất, Mắm, Đàng, Phi lao, Xoay	
38	Bình Thuận			X	H. Hàm Thuận Nam, Hàm Tân, TX La Gi, Tánh Linh, Đức Linh, Đảo Phú Quý	Phi lao, Xoan, Keo lá tràm, Keo lai, Bạch đàn	
V	Tây Nguyên	0/5	1/5	5/5			Số tỉnh trong MVTR
39	Đắk Lắk			X	Toàn tỉnh	Tếch, So đen, Bạch đàn, Keo lai, Muồng đen, Cao su, Xà cừ	
40	Đắk Nông			X	Toàn tỉnh	Xoan ta, Thông 3 lá, Keo lai, Keo lá tràm, Sao đen, Dầu rái, Dó bầu, Xà cừ,	
41	Gia Lai		X	X	Hầu hết toàn tỉnh	Thông 3 lá, Keo, Bạch đàn, Tếch	

TT	Tỉnh	T4	T5	T6	Các huyện trong thời vụ trồng rừng	Loài cây trồng chủ yếu	Ghi chú
42	Kon Tum			X	Toàn tỉnh	Bời lời đỏ, Thông 3 lá, Keo lai, Bạch đàn, Sao đen	
43	Lâm Đồng			X		Thông 3 lá, Thông Caribe, Keo lá tràm, Keo TT, Cao su, Sao đen, Dầu rái, Gáo, Bời lời đỏ, Dó bầu, Mắc ca, Chiêu liêu, Vên vên, Tếch,	
VI	Đông Nam Bộ	0/6	3/6	6/6			Số tỉnh trong MVTR
44	TP.HCM		X	X	Quận 9, Bình Chánh, Củ Chi, Cần Giờ	Mù U, Cà Na, Sao Xanh, Dầu Nước, Gáo, Chiêu Liêu, Bằng Lăng, Trâm, Đước, Đưng, Vẹt, Bần, Cóc, Gõ Biển	
45	Đồng Nai		X	X	Toàn tỉnh	Sao, Dầu, keo lai	
46	Bình Dương			X	Toàn tỉnh	Tràm bông vàng, Tràm nước, Xà cừ, Dầu, Keo, Điều, Cao su	
47	Bình Phước		X	X	Toàn tỉnh	Rầu rái, Sao đen, Tếch, Tràm hương, Keo, Tràm	
48	Tây Ninh			X		Keo, Sao, Dầu, Tếch, Xà cừ, Cao su	
49	Bà Rịa - VT			X		Gỗ đỏ, Dầu rái, Giáng hương, Chiêu liêu Keo lai, Gỗ đỏ, Sao đen, Lát hoa, Đước,	
VII	Tây Nam Bộ	1/11	4/11	10/11			Số tỉnh trong MVTR

TT	Tỉnh	T4	T5	T6	Các huyện trong thời vụ trồng rừng	Loài cây trồng chủ yếu	Ghi chú
50	Long An			X		Bạch đàn, Sao, Dầu, Keo các loại, Tràm	
51	Tiền Giang			X	H. Gò Công Đông, Tân Phú Đông	Mắm, Bần, Đước, Đưng, Đà, Phi lao, Dừa nước, Tràm cừ,	
52	Bến Tre			X	Bình Đại, Ba Tri, Thạnh Phú	Mắm, Bần, Đước, Đưng, Phi lao,	
53	Trà Vinh	X	X	X	Châu Thành, Cầu Ngang, H. Duyên Hải, TX. Duyên Hải	Đước, Đưng, Mắm, Bần, Phi lao, Cóc	Trồng tập trung vào tháng 6
54	Sóc Trăng		X	X	Toàn tỉnh	Đước, Đưng, Bần, Mắm, Tràm cừ	Trồng tập trung vào tháng 6
55	An Giang			X	Tri Tôn, Thoại Sơn, Tịnh, Biên, Châu Đốc	Sao đen, Dầu rái, Keo lá tràm, Gõ đỏ, Xà cừ, Giáng hương, Điều, Dó bầu, Sến, Muồng đen, Tràm úc	
56	Hậu Giang		X	X	Toàn tỉnh	Tràm ta, Tràm Úc, Keo lá tràm	
57	Đồng Tháp			X	Toàn tỉnh	Bạch đàn, Sao, dầu, xà cừ, Tràm	
58	Kiên Giang				Toàn tỉnh	Keo lá tràm, Trai, Sao, Dầu, Xà cừ, Huỳnh, Dó bầu, Hoàng đàn giả, Mắm, Đước, Tràm	
59	Bạc Liêu		X	X	Toàn tỉnh	Phi lao, Xà cừ, Sao đen, Dầu rái, Bằng lăng, Phượng vĩ, Mắm	
60	Cà Mau			X	H. U Minh, Trần Văn Thời	Keo lai, Tràm	

TT	Tỉnh	T4	T5	T6	Các huyện trong thời vụ trồng rừng	Loài cây trồng chủ yếu	Ghi chú
	Cộng	28/60	32/60	37/60			